

## THÔNG BÁO

**Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền  
tại buổi làm việc với Sở Giáo dục và Đào tạo về tình hình triển khai  
thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị**

Ngày 02/3/2026, tại Trụ sở UBND tỉnh, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền đã chủ trì buổi làm việc với Sở Giáo dục và Đào tạo về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị trong thời gian qua, nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới. Tham dự cuộc họp có tập thể lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo, đại diện lãnh đạo các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nội vụ, Tài chính, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh; đại diện lãnh đạo VNPT Quảng Ngãi, Viettel Quảng Ngãi và đại diện các đơn vị liên quan.

Sau khi nghe báo cáo của Sở Giáo dục và Đào tạo; ý kiến thảo luận tại cuộc họp, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Phước Hiền kết luận và chỉ đạo như sau:

### 1. Đánh giá chung

UBND tỉnh ghi nhận sự chủ động của Sở Giáo dục và Đào tạo trong công tác tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị (*sau đây gọi là Nghị quyết 57-NQ/TW*); bước đầu đã triển khai chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu ngành, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy; đồng thời chia sẻ với những khó khăn của ngành giáo dục nói chung và Sở Giáo dục và Đào tạo nói riêng trong bối cảnh yêu cầu đổi mới, chuyển đổi số ngày càng cao, trong khi nguồn lực đầu tư còn hạn chế, hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ và đội ngũ giáo viên phải thích ứng với nhiều nhiệm vụ mới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc triển khai thực hiện vẫn còn một số hạn chế: cơ sở dữ liệu ngành chưa hoàn thiện, chưa bảo đảm tính đồng bộ, liên thông; việc khai thác, sử dụng dữ liệu chưa thực sự hiệu quả; chưa xác định rõ sản phẩm trọng tâm, nhiệm vụ ưu tiên gắn với lộ trình và nguồn lực cụ thể; một số nội dung còn lúng túng trong tổ chức thực hiện.

### 2. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm trong năm 2026

Trong thời gian tới, đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo; tập trung khắc phục các tồn tại, hạn chế nêu trên, bảo đảm việc triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW đi vào thực chất, hiệu quả và bền vững; phát động và duy trì phong trào thi đua sâu rộng trong toàn ngành về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh trong tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW.

Đồng thời, rà soát toàn diện các nhiệm vụ đã triển khai; những nội dung thực hiện hiệu quả thì tiếp tục củng cố, nhân rộng; đối với nội dung hạn chế thì

tập trung chỉ đạo, khắc phục kịp thời; xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Việc triển khai phải bảo đảm có sản phẩm cụ thể, kết quả đầu ra rõ ràng, xác định được lộ trình, tiến độ và nguồn lực thực hiện, tránh hình thức, dàn trải. Trong đó, tập trung thực hiện các nội dung sau:

a) Rà soát, hoàn thiện kế hoạch triển khai

Rà soát toàn diện kết quả thực hiện thời gian qua; đánh giá khách quan những nội dung đã đạt được, tồn tại, hạn chế và nguyên nhân. Trên cơ sở đó, xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của ngành giáo dục và đào tạo giai đoạn 2026 - 2030; xác định rõ mục tiêu tổng quát, chỉ tiêu cụ thể, nhiệm vụ trọng tâm, sản phẩm đầu ra, phân kỳ mục tiêu, chỉ tiêu, xác định lộ trình cụ thể để tổ chức thực hiện đạt kết quả.

Căn cứ Kế hoạch giai đoạn 2026 - 2030, xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm, xác định rõ nhiệm vụ ưu tiên, tiến độ thực hiện và trách nhiệm của từng đơn vị trực thuộc; tổ chức thực hiện đồng bộ, bảo đảm tính khả thi, hiệu quả.

b) Hoàn thiện cơ sở dữ liệu và đẩy mạnh chuyển đổi số

- Khẩn trương rà soát, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu về học sinh, giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; bảo đảm dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống, liên thông, thống nhất, dùng chung”, đồng bộ và liên thông với hệ thống dữ liệu dùng chung của tỉnh.

- Xây dựng lộ trình triển khai các nền tảng số phục vụ quản lý và dạy học (tuyển sinh trực tuyến, học bạ số, số hóa văn bản, thư viện số...) theo thứ tự ưu tiên, phù hợp điều kiện thực tế; bảo đảm đồng bộ, tránh trùng lặp, lãng phí.

c) Phát triển hạ tầng số và bảo đảm nguồn lực

- Rà soát hiện trạng hạ tầng công nghệ thông tin tại các cơ sở giáo dục; xác định nhu cầu đầu tư theo thứ tự ưu tiên. Phối hợp với các đơn vị viễn thông có uy tín, kinh nghiệm để nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật phù hợp, bảo đảm tính ổn định, an toàn thông tin và khả năng sử dụng lâu dài.

- Chủ trì, phối hợp Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ xây dựng dự toán kinh phí cụ thể cho từng nhiệm vụ; tham mưu UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) xem xét, bố trí nguồn lực theo khả năng cân đối ngân sách và quy định hiện hành.

d) Phát triển thư viện số và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

- Quan tâm xây dựng thư viện số, kho học liệu số dùng chung phục vụ giáo viên và học sinh; bảo đảm tài nguyên số chất lượng, thuận lợi trong khai thác, sử dụng.

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục gắn với yêu cầu chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ, AI, giáo dục STEM; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

đ) Chủ động nghiên cứu, tham khảo kinh nghiệm các địa phương đã triển khai hiệu quả chuyển đổi số trong giáo dục; tổ chức khảo sát, trao đổi chuyên môn khi cần thiết; lựa chọn, vận dụng những mô hình, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, bảo đảm tính khả thi và hiệu quả, tránh sao chép

máy móc. Đồng thời, thường xuyên rà soát, đánh giá trong quá trình triển khai để kịp thời điều chỉnh, hoàn thiện.

### **3. Về các nội dung đề xuất của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Báo cáo số 535/BC-SGDĐT ngày 27/02/2026:**

a) Thống nhất việc nâng cấp Hệ thống quản lý văn bản điều hành đối với ngành giáo dục và đào tạo. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, VNPT Quảng Ngãi và các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu phương án kỹ thuật cụ thể để mở rộng hệ thống quản lý văn bản và điều hành từ cấp tỉnh đến các cơ sở giáo dục, bảo đảm dùng chung một nền tảng, đồng bộ, liên thông, an toàn thông tin và phù hợp với kiến trúc chính quyền số của tỉnh. **Hoàn thành trước ngày 31/3/2026.**

b) Thống nhất về chủ trương triển khai các nhiệm vụ: Hệ thống tuyển sinh đầu cấp trực tuyến; học bạ số; số hóa văn bằng, chứng chỉ; hệ thống dạy học trực tuyến (LMS) ngành giáo dục và đào tạo; nâng cấp, hoàn thiện các nền tảng quản lý điều hành và thư viện số ngành giáo dục theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài chính, Khoa học và Công nghệ và các cơ quan liên quan rà soát, hoàn thiện phương án triển khai đối với từng nhiệm vụ; làm rõ căn cứ pháp lý, phương án kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, lộ trình thực hiện, phương án tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu và dự toán kinh phí chi tiết. Trên cơ sở đó, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) xem xét, giải quyết theo thẩm quyền và đúng quy định. **Hoàn thành trước ngày 31/3/2026.**

c) Giao Sở Tài chính chủ trì, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, bố trí nguồn kinh phí thực hiện theo quy định; Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về tiêu chuẩn, giải pháp công nghệ bảo đảm đồng bộ với kiến trúc chính quyền số của tỉnh.

Nay thông báo để các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP,  
Các phòng, ban, đơn vị;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.PTT112

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**

**Phùng Tô Long**